Phụ lục 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số: 118/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số		**7.342.839.000**	**7.301.921.000**	**58.741.000**	**17.823.000**	
1	Liên danh Công ty Cổ phần thiết kế và xây dựng Trường Thành và Công ty TNHH MTV Xây dựng Khôi Đức	Chi phí xây lắp	6.185.046.000	6.202.869.000		17.823.000	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư xây lắp và thương mại Long Hải	Chi phí thiết bị	113.000.000	113.000.000			
3	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT	Chi phí Quản lý dự án	78.391.000	78.391.000			
		Chi phí giám sát công tác khảo sát	14.891.000	14.891.000			
		Chi phí thẩm đinh hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả đấu thầu	6.718.000	6.718.000			
4	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Hà Minh.	Chi phí Tư vấn Khảo sát	408.062.000	408.062.000			
5	Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Hà Sơn Hải.	Chi phí lập báo cáo KTKT	276.909.000	276.909.000			
		Chi phí giám sát thi công xây dựng và Lắp đặt thiết bị công trình	155.721.000	155.721.000			
6	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thành Nam	Chi phí lập HSMT & đánh giá HSDT thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	24.500.000	24.500.000			
7	Công ty Bảo Việt Lạng Sơn.	Chi phí bảo hiểm công trình	19.100.000	19.100.000			
8	Sở Tài Chính	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	35.686.000		35.686.000		
9	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	22.595.000		22.595.000		
10	Sở Xây dựng	Phí thẩm định dự án đầu tư	2.220.000	1.760.000	460.000		